TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BV** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 262/2018/QĐST-HNGĐ	*BV, ngày 22 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 341/2018/TLST – HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Chị Vũ Thị T, sinh năm: 1975.

Địa chỉ: Thôn YT, xã SĐ, huyện BV, Thành phố Hà Nội.

Bị đơn: Anh Lê Văn X, sinh năm: 1971.

Địa chỉ: Thôn YT, xã SĐ, huyện BV, Thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị T và anh Lê Văn X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Lê Văn X.

+ *Về con chung*: Có 02 con chung là Lê Văn T, sinh ngày 04/11/1994 và Lê Văn X1, sinh ngày 02/02/2002. Hiện nay cháu T đã trưởng thành, không có nhược điểm về thể chất, tinh thần đã lao động tự nuôi mình được nên chị T và anh X không yêu cầu Tòa án giải quyết. Giao cháu Lê Văn X1 cho chị Vũ Thị T tiếp tục nuôi dưỡng. Tạm miễn việc cấp dưỡng nuôi con đối với anh X cho đến khi có yêu cầu khác. Anh X được quyền qua lại thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được ngăn cản.

+ *Về tài sản chung:* Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ *Về công sức chung, nợ chung, tài sản riêng:* Không có.

+ *Về án phí:* Chấp nhận sự tự nguyện của chị Vũ Thị T chịu toàn bộ 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm được đối trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị T đã nộp tại Cơ quan Chi cục thi hành án dân sự huyện BV ngày 03/7/2018 theo biên lai số 0008644.

- Hoàn trả chị T số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000^{đ} *(Một trăm năm mươi ngàn đồng)*

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự.*
- *TANDTP Hà Nội.*
- *VKS huyện BV.*
- *UBND xã SĐ, huyện BV.*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Hoàng Trọng Đức